

V/v: Thẩm định dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 03/2020/TT-BGTVT ngày 21/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam

Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2023

Kính gửi: Phòng Tổ chức cán bộ

Trả lời đề nghị của Quý phòng về Thẩm định dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 03/2020/TT-BGTVT ngày 21/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam (gọi tắt là Dự thảo Thông tư), Phòng Pháp chế có ý kiến như sau:

## I. Về một số vấn đề chung

### 1. Sự cần thiết ban hành Thông tư

Để triển khai thực hiện Công ước quốc tế về tiêu chuẩn huấn luyện, cấp chứng chỉ và trực ca cho thuyền viên năm 1978 và các sửa đổi, Bộ Giao thông vận tải đã ban hành Thông tư số 03/2020/TT-BGTVT ngày 21/02/2020 quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam. Kể từ khi có hiệu lực đến nay, Thông tư số 03/2020/TT-BGTVT đã phát huy hiệu quả trong công tác đào tạo, huấn luyện thuyền viên, cũng như quy định áp dụng về định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam và thực hiện các thủ tục hành chính về cấp, cấp lại chứng chỉ chuyên môn... Tuy nhiên, sau gần 3 năm triển khai thực hiện Thông tư đã phát sinh một số bất cập, chưa đáp ứng yêu cầu của thực tiễn cụ thể như chưa cập nhật được một số quy định mới của IMO, chưa nội luật hoá quy định miễn trừ (Điều VIII của Công ước STCW 78 và các sửa đổi) trong trường hợp bất khả kháng (thuyền viên bị tai nạn bất ngờ, thiên tai, dịch bệnh,... mà chủ tàu không thể bố trí thay thế, bổ sung được).

Hiện nay cần phải cập nhật, xây dựng chương trình đào tạo, huấn luyện áp dụng cho mọi đối tượng, mà vẫn phù hợp với các chương trình mẫu của IMO (IMO Model course); bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất trong khuôn khổ pháp luật của tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn với chương trình đào tạo, huấn luyện thuyền viên, pháp luật khác liên quan và thực hiện hiệu quả hơn nữa công tác cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hơn nữa chất lượng cung cấp dịch vụ công ... Do vậy, việc xây dựng dự thảo Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn

luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam (thay thế Thông tư số 03/2020/TT-BGTVT) là cần thiết.

## **2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của Thông tư**

### **a) Phạm vi điều chỉnh:**

- Thông tư này quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam.

- Công dân nước ngoài được đào tạo, huấn luyện tại các cơ sở đào tạo, huấn luyện của Việt Nam được áp dụng theo các quy định của Thông tư này.

- Thông tư này áp dụng đối với tàu biển công vụ đã đăng ký trong Sổ đăng ký tàu biển quốc gia Việt Nam, không áp dụng đối với tàu ngầm, tàu lặn, kho chứa nồi, giàn di động.

### **b) Đối tượng áp dụng:**

Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam.

## **3. Tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ của dự thảo Thông tư trong hệ thống pháp luật hiện hành và tính khả thi của dự thảo Thông tư**

Dự thảo Thông tư được xây dựng trên cơ sở pháp lý là Căn cứ Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2015; Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải; Căn cứ Công ước quốc tế về tiêu chuẩn huấn luyện, cấp chứng chỉ và trực ca cho thuyền viên năm 1978 và các sửa đổi mà Việt Nam là thành viên; Căn cứ Công ước quốc tế về an toàn sinh mạng con người trên biển năm 1974 và các sửa đổi cùng một số văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan nên sau khi được ban hành bảo đảm được tính thống nhất, đồng bộ, khả thi trong triển khai thực hiện.

## **4. Tính tương thích với các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là Thành viên**

Nội dung dự thảo Thông tư cơ bản phù hợp với các quy định của Công ước mà Việt Nam là thành viên.

## **II. Về một số vấn đề cụ thể**

### **1. Hình thức, tên gọi của dự thảo Thông tư**

Hình thức, tên gọi của dự thảo Thông tư của là phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

### **2. Cơ cấu, bố cục của dự thảo Thông tư**

#### **2.1 Dự thảo Tờ trình**

- Tại Mục 2: Đề nghị sửa lỗi “trung lặp, mâu thuẫn” tại dòng cuối cùng.
- Tại Mục 4:

+ Mục a): Đề nghị đề nghị bổ sung như sau: “Kết cấu dự thảo Thông tư: Gồm 6 chương, 71 Điều và 14 Phụ lục kèm theo”;

+ Mục b): Đề nghị sửa lỗi “Thông tư số 03/2020/TTBGTVT”; “GCKNCM”, “định biên an toàn tối thiểu trong trường hợp bất khả kháng...”.

## 2.2 Dự thảo Thông tư

Dự thảo Thông tư Gồm 6 chương, 71 Điều, các Điều khoản được sắp xếp nhằm bảo đảm sự thống nhất về nội dung. Tuy nhiên, đề nghị chỉnh sửa một số nội dung sau:

- Tại Căn cứ: đề nghị sửa “Vụ trưởng Vận tải” thành “Vụ trưởng **Vụ Vận tải**”;
- Tại khoản 18 Điều 3: đề nghị bổ sung “**và các sửa đổi**”;
- Tại khoản 28 Điều 3: đề nghị giữ nguyên vì thời gian nghỉ ngơi trên tàu có được gọi là “thời gian làm việc thực tế” trên tàu không?;
- Đối với khoản 39 Điều 3 đến khoản 42 Điều 3: Đã có quy định thì không cần thiết phải đưa thêm, giữ nguyên kết cấu cũ;
- Tại Điều 6: đề nghị chỉnh sửa lại phần giải thích khi bỏ chức danh Đại phó theo STCW;
- Tại Điều 19: đề nghị giữ nguyên vì việc hết tuổi lao động sẽ thực hiện theo Bộ luật Lao động, các quy định về tuổi; đề nghị bỏ Phương án 2;
- Đề nghị giữ lại khoản 2 Điều 20; khoản 2 Điều 21; khoản 2 Điều 22;
- Tại Điều 26: đề nghị rà soát lại Điều 26 cho phù hợp với quy định về định biên an toàn tối thiểu;
- Đối với quy định tại điểm c khoản 2 Điều 36 và điểm c khoản 2 Điều 37, nếu sửa đổi tiêu chuẩn, đề nghị xem lại phần giải thích như thế nào là định nghĩa của từ ngữ;
- Đối với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 41, phần giải thích đang có trùng lắp về “**tập sự 03 tháng theo chức danh**”;
- Đối với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 41, đưa vào điều kiện mức trần, không đưa vào quy định tại Điều 41;
- Đề nghị sửa đổi điểm a khoản 2 Điều 47: “a) *Tham mưu để Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam quyết định: **hình thức thi**; danh sách thí sinh; thành lập Ban Giám khảo kỳ thi kỹ quan (sau đây viết tắt là Ban Giám khảo) để tổ chức coi thi, chấm thi và lựa chọn đề thi cho từng hạng chúc danh; công nhận kết quả kỳ thi;*”
- Đề nghị xem xét lại quy định tại khoản 3 Điều 53 khi quy định về TTHC trong Thông tư mà không phải ở Nghị định;
- Đề nghị xem xét việc bỏ quy định về “**Giấy khám sức khỏe**”.

- Tại điểm b khoản 1 Điều 36, điểm b khoản 2 Điều 36, điểm b khoản 1 Điều 37, điểm b khoản 2 Điều 37, khoản 2 Điều 39: Đề nghị bổ sung “Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ nhận thức an ninh tàu biển”;

- Đề nghị phòng chuyên môn rà soát lại nội dung thông tư để đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

### **3. Kỹ thuật soạn thảo và ngôn ngữ phù hợp với quy định**

Kỹ thuật soạn thảo và ngôn ngữ phù hợp với quy định.

### **4. Kết quả thẩm định về thủ tục hành chính**

Dự thảo về cơ bản đảm bảo tính toàn vẹn quy định về TTHC, không làm phát sinh TTHC mới, hoặc quy định thêm thành phần hồ sơ, yêu cầu, điều kiện và thời gian giải quyết TTHC đang áp dụng. Tuy nhiên, để đảm bảo yêu cầu theo quy định tại Nghị định 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 quy định việc thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, đề nghị tổ soạn thảo chỉnh sửa một số nội dung cụ thể tại toàn văn Dự thảo như sau:

- Đề nghị thay cụm từ “qua hệ thống đăng ký trực tuyến” thành “**qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến**”;

- Đề nghị giữ nguyên cụm từ “**bản sao có chứng thực**” thay vì cụm từ “bản sao hợp pháp”;

- Đề nghị thay cụm từ “bản sao điện tử hợp pháp” thành “**bản sao điện tử từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính**”;

- Đề nghị thống nhất dùng cụm từ “**Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ**” thay vì “kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ”;

- Tại điểm a, khoản 2 Điều 55; điểm a, khoản 3 Điều 56; điểm a, khoản 2 Điều 57; điểm a, khoản 2, điều 58 đề nghị giữ nguyên theo Thông tư 03/2020/TT-BGTVT và bổ sung: “**Chữ ký số vào mẫu đơn điện tử được ký chữ ký số có giá trị pháp lý như văn bản giấy được ký hợp lệ**”;

- Tại khoản 6, Điều 60 đề nghị sửa thành “**Tổ chức, cá nhân nộp phí, lệ phí cấp GCNKNCM sỹ quan, thuyền trưởng, máy trưởng theo quy định của Bộ tài chính**”;

- Đề nghị viết lại “Trường hợp kết quả thực hiện thủ tục hành chính được trả bằng bản điện tử thì kết quả bằng bản điện tử có giá trị pháp lý như kết quả bằng bản giấy” thành “**Kết quả giải quyết thủ tục hành chính bản điện tử của cơ quan có thẩm quyền có giá trị pháp lý như kết quả giải quyết thủ tục hành chính bằng văn bản giấy**”;

- Đề nghị tổ soạn thảo bổ sung báo cáo đánh giá tác động thủ tục hành chính và gửi kèm Dự thảo khi trình Bộ GTVT.

Đề nghị rà soát các sửa đổi, bổ sung (đặc biệt đối với các sửa đổi bổ sung về thành phần hồ sơ, yêu cầu, điều kiện của các TTHC hiện có) để bảo đảm Dự thảo Thông tư không làm phát sinh thủ tục hành chính mới hoặc làm tăng thời gian giải quyết thủ tục hành chính đang áp dụng.

**5. Một số vấn đề khác:** không có.

Trên đây là ý kiến thẩm định của phòng Pháp chế về dự thảo Thông tư nêu trên gửi Quý Phòng tổng hợp, trình Lãnh đạo Cục xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- QCT Nguyễn Đình Việt (để b/c);
- PCT Hoàng Hồng Giang (để b/c);
- Lưu PC;

**TRƯỞNG PHÒNG**

  
**Trần Công Sáng**